

Số: 5026/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch
phòng, chống HIV/AIDS hàng năm

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 608/QĐ-TTg ngày 25/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 4548/QĐ-UBQG50 ngày 20/11/2012 của Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm phê duyệt 04 đề án thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030;

Căn cứ Quyết định số 1202/QĐ-TTg ngày 31/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2012-2015;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm (kèm theo Quyết định).

Điều 2. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS tỉnh/thành phố và các đơn vị liên quan trên địa bàn xây dựng kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm theo hướng dẫn kèm theo Quyết định này.

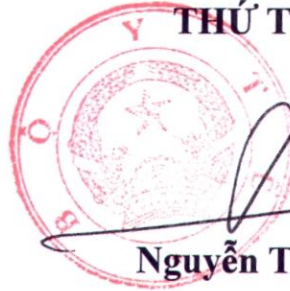
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các ông (bà): Cục trưởng Cục Phòng, chống HIV/AIDS, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Ban quản lý các dự án phòng, chống HIV/AIDS do Bộ Y tế quản lý chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, AIDS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Long

HƯỚNG DẪN

Xây dựng Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5026/QĐ-BYT
ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nguyên tắc của lập kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm:

1. Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS là một bộ phận của kế hoạch phát kinh tế - xã hội của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương và các địa phương, được lập hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngoài nguồn ngân sách Trung ương cấp, các địa phương chủ động đầu tư ngân sách, nhân lực, cơ sở vật chất cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

3. Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm phải căn cứ, thống nhất với mục tiêu, nhiệm vụ cũng như cân đối nguồn lực thực hiện kế hoạch trong năm và chiến lược 04 đề án thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030 cũng như thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố trong năm tại địa phương.

4. Nội dung kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm phải bao gồm các nội dung: đánh giá tình hình dịch HIV và các yếu tố liên quan đến tình hình dịch; kiểm điểm, đánh giá tình hình kế hoạch năm trước (năm báo cáo); xác định mục tiêu, nhiệm vụ và cân đối huy động các nguồn lực đảm bảo thực hiện, triển khai chương trình phòng, chống HIV/AIDS trong năm kế hoạch. Trong đó xác định nhu cầu đầu tư từ ngân sách nhà nước gồm ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, kinh phí viện trợ từ các tổ chức quốc tế, các giải pháp cụ thể từ khâu tổ chức thực hiện, lồng ghép nguồn vốn, công tác chỉ đạo, chuyên môn, giám sát ... để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ chương trình đặt ra.

5. Lồng ghép các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS với các chương trình, dự án khác cũng như tận dụng tối đa hệ thống sẵn có để sử dụng có hiệu quả các nguồn kinh phí.

Điều 2. Căn cứ lập kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm:

1. Căn cứ vào quy hoạch, định hướng phát triển của ngành y tế trên địa bàn và mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch trung hạn, hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và 04 đề án thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030.

2. Kết quả đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS của giai đoạn trước và năm báo cáo (bao gồm các mục tiêu, nhiệm vụ, cơ chế chính sách...).

3. Hướng dẫn, định hướng xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách trung hạn và hàng năm của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và Bộ Y tế.

4. Tiêu chí, nguyên tắc phân bổ vốn của chương trình, dự án phòng, chống HIV/AIDS; nội dung, định mức chi tiêu hiện hành; khả năng bố trí, cân đối nguồn ngân sách nhà nước các cấp và các nguồn khác.

5. Đề xuất nhu cầu của các đơn vị, địa phương (quận/huyện, xã/phường/thị trấn triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS).

Chương II

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS HÀNG NĂM

Điều 3. Nội dung chủ yếu của Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS hàng năm (Mẫu chi tiết tại Phụ lục kèm theo) bao gồm:

Phần I. Các thông tin cơ bản:

1. Thông tin chung:

a) Điều kiện dân số, địa lý:

- Thu thập những số liệu cơ bản về dân số, cấu trúc dân số, phân bố dân số cũng như những thông tin đặc thù khác như dân tộc thiểu số, người di biến động.

- Phân tích các yếu tố liên quan đến vị trí địa lý của địa phương liên quan đến tình hình ma túy, mại dâm hoặc di biến động dân giữa các khu vực trong nước và qua biên giới. Phân tích các đặc điểm địa hình ảnh hưởng đến việc tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

b) Tình hình kinh tế, xã hội: Đánh giá tình hình kinh tế, xã hội bao gồm các thông tin về phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

c) Tình hình tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội liên quan: Đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn ma túy, mại dâm (số ước tính và số quản lý được của nhóm đối tượng đích) và các tệ nạn xã hội liên quan tại địa phương. Nhận định khả năng kiểm soát tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội liên quan.

d) Mô hình tổ chức hệ thống phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương: Báo cáo thực trạng tổ chức hệ thống phòng, chống HIV/AIDS, số lượng, chất lượng cán bộ hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.

2. Tình hình dịch HIV và các yếu tố liên quan đến tình hình dịch:

a) Tình hình dịch HIV qua các năm (5 năm gần đây):

- Số người nhiễm HIV phát hiện mới qua các năm, số đang quản lý được phân bố theo địa bàn huyện.

- Phân bố nhiễm HIV theo nhóm tuổi và theo đường lây truyền qua các năm (kết quả từ giám sát phát hiện).

- Sử dụng tối đa các số liệu thống kê, báo cáo giám sát phát hiện, giám sát trọng điểm cũng như kết quả của các điều tra, nghiên cứu về thực trạng lây nhiễm HIV.

b) Các yếu tố liên quan đến tình hình dịch:

- Ước tính số lượng, sự phân bố các quần thể đích: người nghiện chích ma túy, người bán dâm, nam quan hệ tình dục đồng giới, người di biến động và chiều hướng nhiễm HIV/STI trong các nhóm đối tượng đích (bao gồm cả kết quả giám sát trọng điểm, kết quả nghiên cứu giám sát lồng ghép hành vi kết hợp các chỉ số sinh học nếu có triển khai).

- Tỷ lệ nhiễm STI trong nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao 5 năm gần đây.

- Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy, phụ nữ mại dâm và nhóm khác (kết quả giám sát trọng điểm, kết quả nghiên cứu giám sát lồng ghép hành vi kết hợp các chỉ số sinh học).

- Đánh giá thực trạng hành vi nguy cơ lây nhiễm HIV trong các nhóm đối tượng đích, thực hiện lập bản đồ các điểm nóng.

3. Báo cáo thực trạng các điểm cung cấp dịch vụ về dự phòng, điều trị HIV/AIDS hiện có tại địa phương.

Phần II. Đánh giá kết quả phòng, chống HIV/AIDS năm báo cáo:

1. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu: Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu so sánh tỷ lệ % đạt được so với kế hoạch hàng năm đặt ra. Đối với

những chỉ tiêu không đạt cần phân tích nguyên nhân để có những giải pháp khắc phục cho những năm tiếp theo.

2. Kết quả triển khai:

a) Quản lý, tổ chức, chỉ đạo.

b) Kết quả triển khai các hoạt động, giải pháp của Đề án thực hiện Chiến lược Quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS: Thông tin, giáo dục, truyền thông; Công tác dự phòng lây nhiễm HIV; Công tác chăm sóc, hỗ trợ, điều trị HIV/AIDS; Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS; Công tác giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

c) Hoạt động mua sắm, đấu thầu.

3. Đánh giá việc sử dụng kinh phí dựa trên tỷ lệ giải ngân của các nguồn ngân sách, hiệu quả sử dụng kinh phí.

4. Trên cơ sở đánh giá chỉ tiêu, kết quả hoạt động chuyên môn đưa ra những khó khăn, khuyến nghị và ưu tiên cho năm kế hoạch.

Phần III. Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS năm kế hoạch:

1. Mục tiêu, chỉ tiêu chuyên môn: Trên cơ sở mục tiêu, chỉ tiêu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư giao và mục tiêu, chỉ tiêu của các dự án sử dụng vốn viện trợ được triển khai tại địa phương, trên cơ sở kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của năm báo cáo để xác định mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp.

a) Mục tiêu:

- Nên chọn 4 đến 6 mục tiêu ưu tiên của địa phương có thể đạt được trong năm.

- Ngoài các khung mục tiêu định hướng tại phụ lục mẫu kế hoạch, căn cứ tình hình cụ thể tại địa phương sẽ bổ sung các mục tiêu cụ thể khác.

- Mục tiêu đưa ra có thể đo, đếm, đánh giá được.

b) Chỉ tiêu chuyên môn: tổng hợp chỉ tiêu cam kết thực hiện các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và chỉ tiêu của các dự án sử dụng vốn viện trợ nước ngoài.

2. Xây dựng nội dung, giải pháp thực hiện trên cơ sở định hướng hoạt động của các đề án Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, các hướng dẫn chuyên môn theo quy định.

a) Dự phòng lây nhiễm HIV.

b) Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS.

c) Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.

d) Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

e) Các dự án quốc tế phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai tại tỉnh: tổng hợp các hoạt động chuyên môn được hỗ trợ bằng nguồn vốn viện trợ nước ngoài triển khai tại các huyện.

3. Theo hướng dẫn nội dung, mức chi các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS, các dự án quốc tế hiện có trên địa bàn để xây dựng kế hoạch ngân sách tổng thể cho hoạt động phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương. Các hoạt động của các dự án bao gồm các dự án sử dụng vốn viện trợ nước ngoài được thiết kế phù hợp, mã hóa thống nhất thuận tiện cho việc tổng hợp, phân tích trong kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS tổng thể.

4. Sau khi cân đối các nguồn kinh phí, trên cơ sở các điểm dịch vụ sẵn có, số lượng đối tượng đích tại các địa bàn xây dựng phương án cấp kinh phí cho cấp quận/huyện và các đơn vị triển khai hoạt động phòng, chống HIV/AIDS.

5. Trên cơ sở số ước tính về nhu cầu kinh phí, số kinh phí được thông báo hoặc dự kiến được cấp các nguồn để dự báo khả năng thiếu hụt kinh phí cho từng lĩnh vực hoạt động.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Theo hướng dẫn, thông báo của Bộ Y tế (Cục Phòng, chống HIV/AIDS), Sở Y tế chỉ đạo Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS xây dựng kế hoạch và dự kiến ngân sách phòng, chống HIV/AIDS hàng năm bao gồm ngân sách của các Ban, ngành, đoàn thể và các đơn vị sự nghiệp y tế do địa phương quản lý. Nguồn kinh phí bao gồm: 1) Ngân sách Trung ương cấp bổ sung có mục tiêu; 2) Ngân sách địa phương; 3) Tài trợ của các tổ chức Quốc tế trình Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân phê duyệt.

Sở Y tế các tỉnh/thành phố căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và vốn được giao, định hướng nội dung hoạt động theo hướng dẫn của Trung ương, tình hình dịch HIV, các dịch vụ trên địa bàn, nguồn lực hiện có để xây dựng kế hoạch hàng năm, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức ở địa phương phối hợp chặt chẽ triển khai thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp can thiệp giảm tác hại trong dự phòng lây nhiễm HIV; tổ chức tốt việc chăm sóc, điều trị hỗ trợ người nhiễm HIV.

Kế hoạch phòng, chống HIV/AIDS được phê duyệt gửi về Bộ Y tế (Cục Phòng, chống HIV/AIDS) theo quy định về quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Long

Phụ lục

MẪU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS HÀNG NĂM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5026/QĐ-BYT ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I CÁC THÔNG TIN CƠ BẢN

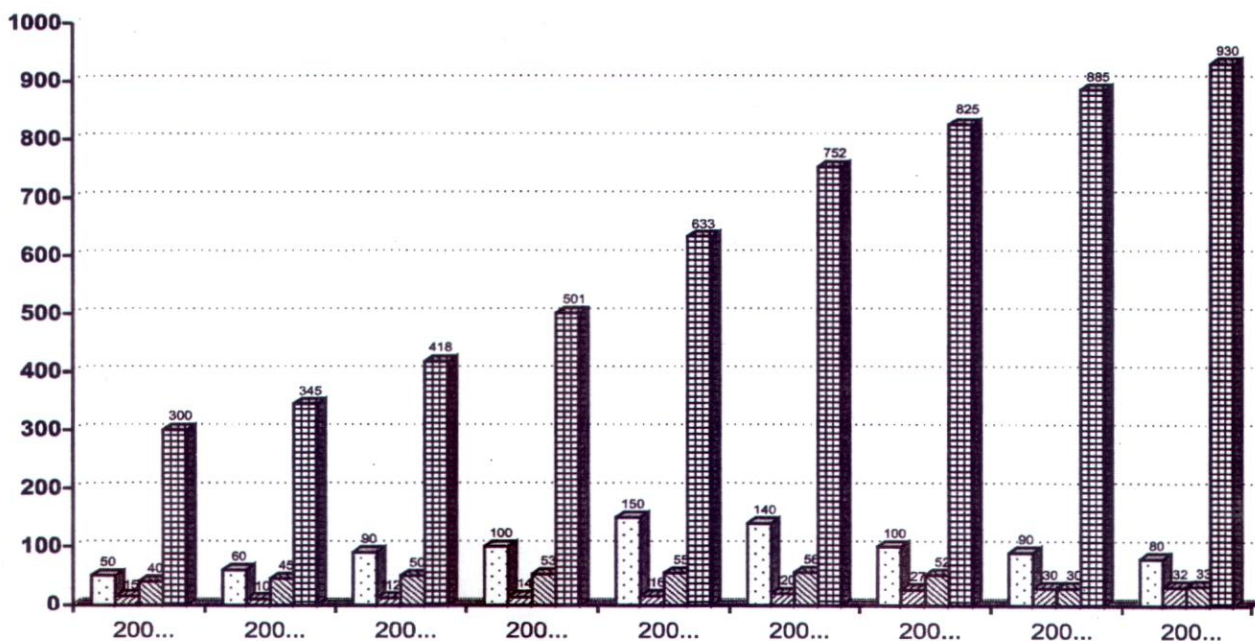
I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Điều kiện dân số, địa lý.
2. Tình hình kinh tế, xã hội.
3. Tình hình tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội liên quan.
4. Mô hình tổ chức hệ thống phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

II. TÌNH HÌNH DỊCH HIV/AIDS VÀ CÁC YẾU TỐ LIÊN QUAN KHÁC TẠI ĐỊA PHƯƠNG:

1. Tình dịch HIV/AIDS, diễn biến và xu hướng

Bảng 1. Tình hình HIV/AIDS theo các năm



□ Số mới nhiễm ▨ Số tử vong do HIV/AIDS ▩ Số BN AIDS ▤ Số người nhiễm HIV hiện còn sống

Bảng 2. Báo cáo phát hiện chia theo địa bàn huyện của năm báo cáo:

TT	Tên huyện	Số mới nhiễm	Số tử vong do HIV/AIDS	Số bệnh nhân AIDS	Số người nhiễm HIV hiện còn sống

Bảng 3. Kết quả giám sát trọng điểm những năm gần đây:

TT	Nhóm đối tượng	201...			201...			201...		
		Số mẫu XN	Số HIV (+)	%	Số mẫu XN	Số HIV (+)	%	Số mẫu XN	Số HIV (+)	%
1	Người nghiện chích ma túy									
2	Người bán dâm									
3	Bệnh nhân STIs									
4	Phụ nữ mang thai									
5	Thanh niên khám tuyến nghĩa vụ quân sự									
6	Nhóm khác									

2. Các yếu tố liên quan khác

2.1 Tình hình về các nhóm đối tượng có hành vi nguy cơ cao.

2.1.1 Xác định các nhóm hành vi nguy cơ:

- + Nhóm người nghiện chích ma túy (NCMT)
- + Nhóm người bán dâm
- + Nhóm dân di biến động
- + Nhóm tình dục đồng giới
- + Các nhóm khác...

Bảng 4. Phân bố người thuộc nhóm hành vi nguy cơ tại địa phương

TT	Nhóm đối tượng	Huyện A		Huyện B		Huyện	
		Số quản lý	Số ước tính	Số quản lý	Số ước tính	Số quản lý	Số ước tính
1	Người nghiện chích ma túy						

TT	Nhóm đối tượng	Huyện A		Huyện B		Huyện	
		Số quản lý	Số ước tính	Số quản lý	Số ước tính	Số quản lý	Số ước tính
2	Người bán dâm						
3	Dân di biến động						
4	Tình dục đồng giới						

2.1.2 Phân tích các thông tin phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch:

- Ước tính số lượng nhóm quần thể đích (sử dụng vẽ bản đồ địa dư và xã hội và các nguồn số liệu khác).
- Hành vi nguy cơ của nhóm quần thể đích (sử dụng kết quả điều tra hành vi hoặc các kết quả nghiên cứu đánh giá khác có liên quan).
- Tỷ lệ nhiễm HIV/STI (phân tích dựa trên kết quả giám sát trọng điểm, giám sát phát hiện, nghiên cứu hành vi và huyết thanh học...)
- Xác định các ưu tiên cho can thiệp: quần thể, địa dư, nội dung can thiệp.

2.2 Tình hình các điểm cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS: Chương trình giáo dục đồng đẳng (Chương trình BKT, BCS, Methadone); khám và điều trị các nhiễm khuẩn lây truyền qua đường tình dục tại địa phương (STI); điểm triển khai tư vấn xét nghiệm tự nguyện (TVXNTN), Chương trình Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, khám và điều trị thuốc ARV .

Bảng 5. Các điểm cung cấp dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai tại địa phương

Địa bàn	Can thiệp giảm tác hại					TVXNTN	Điều trị ARV	PMTCT
	BKT	BCS	MSM	Methadone	STI			
1. Huyện A								
- Xã								
- Xã								
....								
2. Huyện B								
- Xã								
- Xã								
....								
Tổng cộng								

Đánh số “1” vào ô huyện hoặc xã có cung cấp dịch vụ

PHẦN II
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS NĂM 201....
(NĂM BÁO CÁO)

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Kết quả đạt được	Tỷ lệ thực hiện /kế hoạch (%)
1. Thông tin, giáo dục, truyền thông			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
2. Can thiệp giảm tác hại			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
3. Giám sát dịch HIV/AIDS/STI			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
4. Theo dõi và đánh giá chương trình			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
5. Công tác xét nghiệm HIV			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
6. Chăm sóc, điều trị HIV/AIDS			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
7. Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			
8. Tăng cường năng lực			
Chỉ tiêu 1.			
Chỉ tiêu 2.			

Giải trình lý do không đạt các chỉ tiêu.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI

1. Quản lý, tổ chức, chỉ đạo.

2. Kết quả triển khai các hoạt động, giải pháp của Đề án thực hiện Chiến lược Quốc gia Phòng, chống HIV/AIDS

2.1. Công tác dự phòng lây nhiễm HIV.

2.1.1. Thông tin, giáo dục, truyền thông

2.1.2. Can thiệp giảm tác hại

2.2. Công tác chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS.

2.3. Công tác tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.

2.4. Công tác giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

- Tuyên tỉnh
- Tuyên huyện
- Tuyên xã

3. Hoạt động mua sắm, đấu thầu:

- Mua sắm Trang thiết bị, sinh phẩm và thuốc theo kế hoạch được duyệt.
- Hoạt động đấu thầu trên cơ sở tuân thủ các quy định của nhà nước về đấu thầu .

4. Tình hình sử dụng kinh phí năm 201...

Bảng 6. Tổng hợp kinh phí phòng, chống HIV/AIDS năm trước

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung giải pháp, hoạt động	Kinh phí theo kế hoạch						Kinh phí đã thực hiện					
		Tổng	TW	Địa phương	Viện trợ quốc tế			Tổng	TW	Địa phương	Viện trợ quốc tế		
					WB	QTC				WB	QTC
1	Dự phòng lây nhiễm HIV												
2	Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS.												
3	Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.												
4	Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.												
	Tổng kinh phí												

III. KHÓ KHĂN VÀ TỒN TẠI

1. Khó khăn.

2. Tồn tại.

IV. KHUYẾN NGHỊ

(Chỉ đưa ra một số khuyến nghị chính)

V. NHỮNG ƯU TIÊN TRONG PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS NĂM KẾ HOẠCH

Chú ý khi xác định ưu tiên:

- Căn cứ ưu tiên thực hiện mục tiêu của Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, của 4 đề án thực hiện Chiến lược quốc gia và Chương trình mục tiêu quốc gia được phê duyệt;
- Căn cứ tình hình và xu hướng dịch HIV/AIDS tại địa phương;
- Căn cứ khả năng cung cấp dịch vụ y tế, nguồn lực của địa phương;

PHẦN III

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 201... (NĂM KẾ HOẠCH)

I. MỤC TIÊU:

1. Mục tiêu chung:

Góp phần thực hiện thành công Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2020 và tầm nhìn 2030, khống chế tỷ lệ nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư dưới 0,3%, giảm tác động của HIV/AIDS đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể:

2.1. Dự phòng lây nhiễm HIV

2.1.1. Thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS

a) Tăng tỷ lệ người dân trong độ tuổi từ 15 đến 49 tuổi có hiểu biết đầy đủ về HIV/AIDS lên%;

b) Tăng tỷ lệ người dân không kỳ thị, phân biệt đối xử với người nhiễm HIV lên%;

c)% các cơ quan thông tin đại chúng ở địa phương thực hiện tổ chức truyền thông phòng, chống HIV/AIDS theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Y tế;

2.1.2. Can thiệp giảm tác hại

2.1.2.1. Chỉ số can thiệp cho nhóm người nghiện chích ma túy

a) Tăng tỷ lệ người nghiện chích ma túy được tiếp cận với các chương trình bơm kim tiêm đạt%;

b) Tăng tỷ lệ người nghiện chích ma túy sử dụng dụng cụ tiêm chích sạch trong lần tiêm chích gần nhất lên% (áp dụng với tỉnh có triển khai giám sát hành vi);

c) Tăng tỷ lệ người nghiện chích ma túy được xét nghiệm HIV và biết kết quả xét nghiệm HIV trong vòng một năm đạt%;

d) Tăng số người nghiện ma túy được điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế lên người;

2.1.2.2. Chỉ số can thiệp cho nhóm người bán dâm

a) Tăng tỷ lệ người bán dâm được tiếp cận với các chương trình dự phòng HIV đạt%;

b) Tăng tỷ lệ người bán dâm sử dụng bao cao su với người mua dâm trong lần quan hệ tình dục gần nhất đạt% ;

c) Tăng tỷ lệ người bán dâm được xét nghiệm HIV và biết kết quả xét nghiệm HIV trong vòng một năm đạt%;

d) Giảm tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ bán dâm đạt dưới%. (áp dụng với tỉnh có triển khai giám sát hành vi và giám sát trọng điểm)

2.1.2.3. Chỉ số can thiệp cho nhóm người quan hệ tình dục đồng giới nam

a) Tăng tỷ lệ người quan hệ tình dục đồng giới nam được tiếp cận với các chương trình dự phòng HIV đạt%;

b) Tăng tỷ lệ người quan hệ tình dục đồng giới nam sử dụng bao cao su lần gần nhất khi họ quan hệ tình dục đồng giới qua đường hậu môn với bạn tình nam giới đạt%;

c) Tăng tỷ lệ người bán dâm được xét nghiệm HIV và biết kết quả xét nghiệm HIV trong vòng một năm đạt%;

d) Giảm tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm người quan hệ tình dục đồng giới nam đạt dưới%. (áp dụng với tỉnh có triển khai giám sát hành vi và IBBS)

2.2. Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị HIV/AIDS.

a) Tăng tỷ lệ người nhiễm HIV được điều trị thuốc kháng HIV đạt% trên tổng số người nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn điều trị; Duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV tiếp tục điều trị ARV sau 12 tháng đạt ít nhất%.

b) Tăng tỷ lệ người nhiễm HIV mắc bệnh Lao được điều trị đồng thời ARV và điều trị lao đạt%.

c) Tăng tỷ lệ người nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn được điều trị dự phòng Cotrimoxazole được điều trị dự phòng Cotrimoxazole đạt%; Tăng tỷ lệ người nhiễm HIV đủ tiêu chuẩn được điều trị dự phòng INH được điều trị dự phòng INH đạt%.

d) Tăng tỷ lệ PNMT nhiễm HIV và con của họ được dự phòng sớm bằng thuốc ARV lên%.

e) Tăng tỷ lệ trẻ sinh từ mẹ nhiễm HIV được chăm sóc và quản lý cho đến khi khẳng định tình trạng nhiễm HIV lên%.

g) Tăng tỷ lệ người nhiễm HIV được chăm sóc và hỗ trợ điều trị tại cộng đồng lên%.

h) Tỷ lệ...% người nhiễm HIV/AIDS có thể bảo hiểm y tế được chi trả khám và điều trị HIV/AIDS thông qua bảo hiểm y tế.

2.3. Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS.

a)% cán bộ làm việc trong lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS ở các tuyến được đào tạo liên tục hàng năm và tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ theo chương trình, tài liệu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tỷ lệ% ngân sách địa phương đầu tư cho công tác phòng, chống HIV/AIDS trên tổng kinh phí tư cho công tác phòng, chống HIV/AIDS.

2.4. Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

2.4.1. Giám sát dịch HIV/AIDS/STI

a)% người nhiễm HIV trong cộng đồng được phát hiện và báo cáo.

b)% số quận, huyện chủ động thu thập, phân tích số liệu để đánh giá tình hình dịch HIV/AIDS của địa phương.

2.4.2. Công tác xét nghiệm HIV

.....% phòng xét nghiệm triển khai chương trình quản lý đảm bảo chất lượng trong đó có phòng xét nghiệm HIV đạt tiêu chuẩn ISO cho phòng xét nghiệm lĩnh vực y tế.

2.4.3. Theo dõi và đánh giá chương trình

a) 100% các chỉ số được đo lường đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng.

b) 100% các quận, huyện có đủ cơ sở dữ liệu đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS

3. Chỉ tiêu chuyên môn năm 201...

Chỉ tiêu	CTMT QG	QTC	WB	Life- Gap	DA khác	Tổng cộng
1. Thông tin, giáo dục, truyền thông						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
2. Can thiệp giảm tác hại						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
3. Giám sát dịch HIV/AIDS/STI						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
4. Theo dõi và đánh giá chương trình						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
5. Công tác xét nghiệm HIV						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
6. Chăm sóc, điều trị HIV/AIDS						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
7. Dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						
8. Tăng cường năng lực						
Chỉ tiêu 1.						
Chỉ tiêu 2.						

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG, GIẢI PHÁP

1. Dự phòng lây nhiễm HIV.
2. Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS.
3. Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS
4. Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.
5. Các dự án quốc tế phòng, chống HIV/AIDS đang triển khai tại tỉnh.

Bảng 7. Địa bàn triển khai các dự án quốc tế

TT	Nội dung hoạt động	Huyện A	Huyện B	Huyện C	Huyện ...
1	<i>Dự phòng lây nhiễm HIV</i>				
	Mô hình thông tin, giáo dục, truyền thông	WB	WB
	TVXNTN	QTC
	Bơm kim tiêm	QTC
	Bao cao su	QTC
	Điều trị methadone	QTC
2	<i>Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị HIV/AIDS.</i>				
	Phòng khám ngoại trú	WB
	PMTCT	WB
3	<i>Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS</i>	QTC
4	<i>Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS</i>	QTC

III. KẾ HOẠCH NGÂN SÁCH

1. Dự toán chi tiết kinh phí hoạt động các dự án

Liệt kê kế hoạch hoạt động chi tiết của từng dự án bao gồm dự án thuộc CTMTQG và dự án quốc tế trên địa bàn thực hiện mục tiêu Chiến lược Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương.

Bảng 8. Nội dung hoạt động các dự án

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Tên dự án	Nội dung hoạt động	*Mã lĩnh vực hoạt động	Kinh phí
I	Các dự án thuộc CTMTQG			
1	Dự án Thông tin giáo dục và truyền thông thay đổi hành vi phòng, chống HIV/AIDS			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
2	Dự án Giám sát dịch HIV/AIDS và can thiệp giảm tác hại dự phòng lây nhiễm HIV			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
3	Dự án Hỗ trợ điều trị HIV/AIDS và dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		

TT	Tên dự án	Nội dung hoạt động	*Mã lĩnh vực hoạt động	Kinh phí
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
4	Tăng cường năng lực cho các Trung tâm phòng, chống HIV/AIDS			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
II	Các dự án nguồn viện trợ quốc tế			
1	Dự án Quỹ Toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
2	Dự án Dự phòng và chăm sóc HIV/AIDS tại Việt Nam (LifeGap)			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		

TT	Tên dự án	Nội dung hoạt động	Mã lĩnh vực hoạt động	Kinh phí
3	Dự án Phòng, chống HIV/AIDS ở Việt Nam do Ngân hàng thế giới tài trợ			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể ..:.....	Hoạt động 1:.....		
...	Dự án			
	Mục tiêu chung:.....			
	Mục tiêu cụ thể 1:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể 2:.....	Hoạt động 1:.....		
		Hoạt động 2:.....		
		Hoạt động		
	Mục tiêu cụ thể ..:.....	Hoạt động 1:.....		

**Mã hóa lĩnh vực hoạt động (lưu ý không được thay đổi mã hoạt động): Đề nghị mỗi hoạt động phân loại theo 1 trong những mã sau:*

- Thông tin, giáo dục, truyền thông thay đổi hành vi: Mã số “1”
- Can thiệp giảm tác hại: Mã số “2”
- Giám sát dịch HIV/AIDS/STI: Mã số “3”
- Theo dõi và đánh giá chương trình: Mã số “4”
- Công tác xét nghiệm HIV: Mã số “5”
- Điều trị ARV: Mã số “6”
- Chăm sóc, hỗ trợ điều trị toàn diện HIV/AIDS: Mã số “7”
- Dự phòng lây truyền từ mẹ sang con: Mã số “8”
- Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS: Mã số “9”

2. Tổng hợp kinh phí năm 201...

Bảng 9. Kế hoạch ngân sách năm kế hoạch các tuyến

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung hoạt động	Huyện A	Huyện B	Huyện...	Tại tuyến tỉnh		Tổng kinh phí
					Ngành y tế	Ngành khác	
1	Dự phòng lây nhiễm HIV						
1.1	TW cấp						
1.2	Viện trợ:						
	- Dự án WB						
	- Dự án QTC						
	-						
1.3	Địa phương						
	- Tỉnh						
	- Huyện						
	- Xã						
1.4	Nguồn khác						
2	Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS						
2.1	TW cấp						
2.2	Viện trợ:						
	- Dự án WB						
	- Dự án QTC						

TT	Nội dung hoạt động	Huyện A	Huyện B	Huyện...	Tại tuyến tỉnh		Tổng kinh phí
					Ngành y tế	Ngành khác	
	-						
2.3	Địa phương						
	- Tỉnh						
	- Huyện						
	- Xã						
1.4	Nguồn khác						
3	Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS						
	TW cấp						
	Viện trợ:						
	- Dự án WB						
	- Dự án QTC						
	-						
	Địa phương						
4	Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS.						
4.1	TW cấp						
4.2	Viện trợ:						
	- Dự án WB						
	- Dự án QTC						
	-						
4.3	Địa phương						

TT	Nội dung hoạt động	Huyện A	Huyện B	Huyện...	Tại tuyến tỉnh		Tổng kinh phí
					Ngành y tế	Ngành khác	
	- Tỉnh						
	- Huyện						
	- Xã						
4.4	Nguồn khác						
	Tổng cộng						

Bảng 10. Dự kiến nhu cầu và thiếu hụt nguồn lực

Đơn vị: 1.000 đồng

TT	Nội dung hoạt động, giải pháp	Nhu cầu	Kinh phí dự kiến được cấp				Thiếu hụt
			TW	Địa phương	Viện trợ quốc tế	Nguồn khác	
1	Dự phòng lây nhiễm HIV						
2	Chăm sóc, hỗ trợ, điều trị toàn diện HIV/AIDS						
3	Tăng cường năng lực hệ thống phòng, chống HIV/AIDS						
4	Giám sát dịch tễ học HIV/AIDS, theo dõi và đánh giá chương trình phòng, chống HIV/AIDS					-	
	Tổng kinh phí						